TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 20-01-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Thị P, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1977, tại: Thôn Nam Cường, thị trấn T, huyện V, Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Nam Cường, thị trấn T, huyện V, Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn L và bà Lê Thị G; có chồng là Nguyễn Đức C và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 18/12/2019, Vũ Thị P, sinh năm 1977 (là đại lý bán vé xổ số của công ty sổ xố kiến thiết miền Bắc) đang ở nhà tại thôn Nam Cường, thị trấn T, huyện Vthì có 02 người tự khai tên là Nguyễn Văn D, sinh năm 1990, ở xã Tân Tiến, huyện Vĩnh Tường và Nguyễn Văn K, sinh năm 1991, ở xã Lũng Hoà, huyện Vĩnh Tường đi vào chỗ P đang ngồi tại bộ bàn ghế kê

tại sân của gia đình P hỏi mua số lô, số đề trái phép. Do thấy lợi nhuận cao hơn bán vé xổ số nên P đồng ý bán và thỏa thuận với người mua: Số đề hai số và số lô P bán trái phép là 02 số tự nhiên bất kỳ trong dãy số từ 00 đến 99 do khách chọn; nếu số đề khách mua mà trùng với hai số cuối của giải đặc biệt của kết quả sổ xố kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì khách sẽ thắng và được P trả thưởng cho số tiền gấp 70 lần lượng tiền dùng để mua số đề đó, khách cứ mua 100.000đ tiền đề thì P khuyến mại cộng thêm cho khách 20.000đ vào số tiền khách mua (ghi trên cáp); đối với số lô thì mỗi điểm lô P bán là 22.000đ, nếu số lô khách mua mà trùng với 02 số cuối của bất kỳ một giải thưởng nào từ giải đặc biệt cho tới giải bảy của kết quả sổ xố kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì khách mua sẽ thắng và được P trả tiền cho theo tỷ lệ cứ 01 điểm lô thì được 80.000đ; trường hợp số lô khách mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì số tiền người mua được hưởng tương ứng cứ nhân lên theo số lượng như vậy nhưng không được hưởng quá 03 lần. Nếu số lô, số đề người mua không trúng như đã nêu trên (tức là thua) thì P sẽ được hưởng số tiền người mua đã dùng để mua số lô, số đề đó. Sau khi thỏa thuận xong thì K đã bảo P bán cho các số lô, số đề gồm: Số lô 44 với lượng 100 điểm; số lô 66 với lượng 100 điểm; số đề 44 với lượng tiền 100.000đ và P khuyến mại thêm 20.000đ cộng vào số tiền K mua đề trên. Tổng số tiền K sử dụng đánh bạc bằng hình thức mua các số lô, số đề trái phép của P là 4.520.000đ nhưng K chỉ phải đưa cho phượng số tiền 4.500.00đ. P viết các số lô, số đề K mua cùng lượng tiền tương ứng vào 01 mảnh cáp và ghi ngày 18/12/2019 rồi đưa cho K. K cầm tờ cáp P đưa cho trên tay phải rồi trả P số tiền 4.500.000đ, P nhận tiền và trên mặt bàn ngay phía trước mặt mình. Sau đó, D bảo P bán cho D số lô 54 với lượng 50 điểm; số đề 49 với số tiền 300.000đ và P khuyến mại cho D thêm 60.000đ tiền mua số đề trên cộng thêm vào tiền D mua. Tổng số tiền D sử dụng mua các số lô, số đề trái phép của P là 1.460.000đ. P viết các số lô, số đề D mua cùng lượng tiền tương ứng vào 01 mảnh cáp và ghi ngày 18/12/2019 rồi đưa cho D. D cất tờ cáp lô đề P đưa cho vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi lấy ra số tiền 1.400.000đ trả cho P (còn 60.000đ là tiền P khuyến mại cho D). Khi P vừa cầm số tiền D trả để xuống mặt bàn thì đúng lúc này có lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Pg có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho D, K.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại mặt bàn kê ở sân nơi P đang ngồi số tiền 5.900.000đ; 01 chiếc bút bi mực màu đen, vỏ màu trắng hồng, trên vỏ có chữ PENKO 05 08/18; 18 mảnh giấy một mặt có in mực màu đỏ và mặt còn lại màu trắng. Thu tại túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn D đang mặc 01 mảnh giấy là cáp lô đề, tại mặt in sẵn chữ màu đỏ "Ng th năm 20" có ghi: "18 12 19 Lô 54-50đ Đ49-360". Thu tại tay phải của Nguyễn Văn Kh đang cầm 01 mảnh giấy là cáp lô đề, tại mặt có in sẵn chữ màu đỏ "Ng th năm 20" có ghi: "18 12 19 Lô 44-100đ 66-100đ Đ44-120".

Đối với số tiền 5.900.000đ thu giữ của P, quá trình điều tra xác định là tiền P bán trái phép số lô, số đề cho hai người khai tên D và K ngày 18/12/2019 mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc bút bi mực màu đen, vỏ màu trắng hồng nhãn hiệu PENKO 05 08/18 và 18 mảnh giấy có 01 mặt in sẵn các ký tự "Ng…th…năm 20…" bằng mực màu đỏ, 01 mặt màu trắng không ghi gì, quá trình điều tra xác định Phượng sử dụng vào mục đích ghi, bán các số lô, số đề trái phép nên cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định.

Đối với 02 mảnh cáp lô đề bằng giấy đều có 01 mặt màu trắng không ghi gì, mặt còn lại có in sẵn các ký tự "Ng…th…năm 20…" bằng mực màu đỏ có ghi các con số bằng mực bút bi màu đen gồm: "18 12 19, Lô 54-50đ, Đ49-360"; và "18 12 19, Lô 44-100đ, 66-100đ, Đ44-120", quá trình điều tra xác định đây đều là những vật chứng liên quan đến việc P đánh bạc nên được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với hai đối tượng khi bắt quả tang tự khai tên là Nguyễn Văn D, và Nguyễn Văn K, sinh năm 1991 ở tại xã Lũng Hoà, huyện Vĩnh Tường, quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã huy động lực lượng truy tìm nhưng không tìm thấy người này; đồng thời đã tiến hành xác minh tại xã Tân Tiến và Lũng Hòa nhưng không xác định được người có nhân thân như đối tượng đã khai trên nên tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Quyết định số 09/QĐ-VKSVT ngày 08 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Vũ Thị P về tội "Đánh bạc" quy định khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo P từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phượng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 18/12/2019, tại nhà ở của bị cáo Pg ở thôn Nam Cường, thị trấn T, huyện V, Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện, bắt quả tang P đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho các đối tượng, cụ thể như sau: Bán cho Nguyễn Văn K, sinh năm 1991, trú tại: xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc 100 điểm lô số 44, 100 điểm lô số 66 và 100.000đ số đề 44 và P khuyến mại thêm 20.000đ cộng vào số tiền K mua. Bán cho Nguyễn Văn D, sinh năm 1990, trú tại: xã Tân Tiến, huyện Vĩnh Tường 50 điểm số lô số 54 và 300.000đ số đề 49 và P khuyến mại thêm 60.000đ cộng vào số tiền D mua. Tổng số tiền P bán số lô, số đề trái phép cho K và D là 5.900.000đ. Tang vật thu giữ gồm: Số

tiền 5.900.000đ, 02 cáp lô đề, 01 chiếc bút bi màu đen và 18 mảnh giấy một mặt có in mực màu đỏ, mặt còn lại màu trắng.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hành vi đánh bạc của Vũ Thị P bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho D và Kh với số tiền là 5.980.000đ như đã nêu trên đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có bố chồng ông Nguyễn Đức N là người có công với nước được tặng thương Huân chương kháng chiến hạng nhì.

[6] Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào do đó đáng được hưởng khoan hồng, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà áp dụng hình phạt chính là phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng khi bắt quả tang tự khai tên là Nguyễn Văn D, sinh năm 1990, trú tại: Xã Tân Tiến, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc và Nguyễn Văn K, sinh năm 1991, trú tại: Xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc là người mua của P các số lô, số đề trái phép với tổng tiền mua số lô, số đề là 1.400.000 đồng. Quá trình làm việc tại Công an huyện Vĩnh Tường, hai người này đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành xác minh tại xã Tân Tiến và xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường nhưng không xác định được người có nhân thân, lai lịch như D và K đã khai. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về vật chứng của vụ án:

[8.1] Đối với số tiền 5.900.000 đồng thu giữ của Vũ Thị P, quá trình điều tra xác định số tiền này do P bán các số lô, số đề trái phép mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8.2] Đối với các cáp ghi số lô, đề thu giữ của D, K khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định đây đều là những vật chứng liên quan trực tiếp đến hành vi đánh bạc của P cùng các đối tượng trên, đã được niêm phong và lưu hồ sơ vụ án theo quy định.

[8.3] Đối với 01 chiếc bút bi và 18 tờ vé xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc đã bị hủy thu giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định những đồ vật này đã và sẽ được P sử dụng vào việc ghi, bán các số lô, đề trái phép, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[9] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Thị P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị P phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị P 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ 03 ngày (từ ngày 18/12/2019 đến ngày 21/12/2019) bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không

giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo P cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo P có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân thị trấn Thổ Tang trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Bị cáo P bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo P.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.900.000 đồng là tiền do Phượng bán các số lô, số đề trái phép mà có.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 chiếc bút bi và 18 mảnh giấy một mặt có in chữ một mặ màu trắng thu giữ khi bắt quả tang. Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 14 tháng 01 năm 2020.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Vũ Thị P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS - CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Xuân Trọng